

TESLA LỊCH NĂM HỌC 2025 - 2026 (PYP - MYP)

THÁNG 8 2025						
CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30
31						

HỌC PHẦN 1

THÁNG 9 2025						
CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

HỌC PHẦN 1

THÁNG 10 2025						
CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

HỌC PHẦN 1

HỌC PHẦN 2

THÁNG 11 2025						
CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29
30	31					

HỌC PHẦN 2

THÁNG 12 2025						
CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

HỌC PHẦN 2

HỌC KÌ 1

13/8	Bắt đầu Học kỳ 1 & Học phần 1
1 - 2/9	Lễ Quốc Khánh (Không đi học)
13 - 17/10	Kiểm tra giữa Học kỳ 1 và Tiến Bộ Học Thuật (MAP)
17/10	Kết thúc Học phần 1
20/10	Bắt đầu Học phần 2
20/11	Ngày Nhà giáo Việt Nam (Không đi học)
15 - 19/12	Kiểm tra Học kỳ 1
19/12	Kết thúc Học phần 2
22/12 - 1/1	Nghỉ Đông



Học phần bắt đầu và kết thúc



Nghỉ Học phần / Nghỉ lễ



Kiểm tra giữa Học kỳ, Tiến Bộ Học Thuật (MAP), Học kỳ. Kết thúc học phần



Khóa Hè

TỔNG SỐ NGÀY HỌC: 184 NGÀY

HỌC PHẦN 1 - 45 NGÀY
13/8/2025 - 17/10/2025

HỌC PHẦN 2 - 44 NGÀY
20/10/2025 - 19/12/2025

HỌC PHẦN 3 - 45 NGÀY
5/1/2026 - 20/3/2026

HỌC PHẦN 4 - 50 NGÀY
23/3/2026 - 29/5/2026

TESLA LỊCH NĂM HỌC 2025 - 2026 (PYP - MYP)

THÁNG 1 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

HỌC PHẦN 2

HỌC PHẦN 3

THÁNG 2 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28

HỌC PHẦN 3

THÁNG 3 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				

HỌC PHẦN 3

HỌC PHẦN 4

THÁNG 4 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		

HỌC PHẦN 4

THÁNG 5 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30
31						

HỌC PHẦN 4

THÁNG 6 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

KHÓA HÈ

HỌC KÌ 2

- 5/1 Bắt đầu Học kỳ 2 & Học phần 3
- 11 - 24/2 Tết Nguyên Đán (Không đi học)
- 16 - 20/3 **Kiểm tra giữa Học kỳ 2 và Tiến Bộ Học Thuật (MAP)**
- 20/3 Kết thúc Học phần 3
- 23/3 Bắt đầu Học phần 4
- 27/4 Giỗ Tổ Hùng Vương (Không đi học)
- 30/4 - 1/5 Ngày Giải phóng Miền Nam và Quốc tế Lao động (Không đi học)
- 13 - 19/5 **Kiểm tra Học kỳ 2 và Tiến Bộ Học Thuật (MAP)**
- 29/5 Kết thúc Học phần 4 và Lễ Bế giảng năm học
- 1 - 5/6 Nghỉ Hè

THÁNG 7 2026

CN	T2	T3	T4	T5	FRI	T7
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

KHÓA HÈ



Học phần bắt đầu và kết thúc



Nghỉ Học phần / Nghỉ lễ



Kiểm tra giữa Học kỳ, Tiến Bộ Học Thuật (MAP), Học kỳ. Kết thúc học phần



Khóa Hè